

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC HỚN QUẢN

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC HỚN QUẢN**
2. Địa chỉ: Thôn 1, xã Tân Khai, tỉnh Đồng Nai
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/7 các ngày trong tuần
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh: **DANH SÁCH TỔNG**

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề / Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
I. TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC HỚN QUẢN							
1	Dương Minh Chung	000095/BP-CCHN; 110/QĐ-SYT ngày 14/02/2017; 534/QĐ-SYT ngày 27/5/2024	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện Khám bệnh, chữa bệnh cơ bản về chuyên Khoa Ngoại tổng quát và Nội soi Tai Mũi Họng chẩn đoán; Bổ sung thêm Chuyên Khoa Nội khoa.	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Trung tâm Y tế khu vực Hớn Quản; Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện Khám bệnh, chữa bệnh cơ bản về chuyên Khoa Ngoại tổng quát và Nội soi Tai Mũi Họng chẩn đoán; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa.		
2	Nguyễn Hữu Long	000096/BP-CCHN; 809/QĐ-SYT ngày 24/11/2016.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện kỹ thuật chụp và đọc X quang cơ bản	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa;		
3	Nguyễn Xuân Nam	0002087/BP-CCHN; 43/QĐ-SYT ngày 02/02/2016; 298/QĐ-SYT ngày 14/3/2017; 1223/QĐ-SYT ngày 09/12/2024	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện các kỹ thuật siêu âm tổng quát; Thực hiện khám, chữa bệnh cơ bản về chuyên khoa Tai mũi họng; Bổ sung thêm Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh		
4	Nguyễn Thị Thu Hồng	000323/BP-GPHN	Hộ sinh	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh Đại học		
5	Phan Tấn Dũng	000143/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp		
6	Phạm Văn Mạnh	003406/BP-CCHN; 113/QĐ-SYT ngày 14/02/2017	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện khám, chữa bệnh cơ bản về chuyên khoa Nhi.	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện khám, chữa bệnh cơ bản về chuyên khoa Nhi.		
7	Trần Thị Ngọc Phúc	001173/BP-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trung cấp kỹ thuật viên xét nghiệm		
8	Lê Thị Hồng	0002839/BP-CCHN	Thực hiện kỹ thuật Hình ảnh y học	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng kỹ thuật viên Hình ảnh y học		
9	Trịnh Văn Vững	000028/BP-GPHN	Y khoa	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề / Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
10	Nguyễn Văn Minh	0002806/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ đa khoa		
11	Lê Thị Duyên	000134/BP-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng Đại học		
12	Nguyễn Lâm Hải	000461/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
13	Phạm Thị Thủy	000473/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng Đại học		
14	Trần Thị Ân	001191/BP-CCHN; 1248/QĐ-SYT ngày 11/12/2024	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Bổ sung thêm Chuyên khoa Sản phụ khoa	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Sản phụ khoa		
15	Phạm Thị Mai Phương	000179/BP-GPHN	Hộ sinh	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh Cao đẳng		
16	Phạm Thị Liên	0002881/BP-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng Đại học chuyên ngành Hộ sinh		
17	Nguyễn Thị Hải	000674/BP-CNHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng Đại học chuyên ngành Sản phụ khoa		
18	Nguyễn Văn Sơ	003397/BP-CCHN; 647/QĐ-SYT ngày 04/05/2017	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền; Thực hiện các kỹ thuật vật lý trị liệu, phục hồi chức năng.	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ khám chữa bệnh Y học cổ truyền; Thực hiện các kỹ thuật vật lý trị liệu, phục hồi chức năng.		
19	Lã Thị Thu	003407/BP-CCHN; 720/QĐ-SYT ngày 25/7/2024	Chuyên khoa Nhân khoa	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhân khoa		
20	Mai Thành Long	000463/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
21	Vương Minh Tâm	0002128/BP-CCHN; 65/QĐ-SYT ngày 18/01/2025	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Bổ sung thêm Chuyên khoa Da Liễu	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu		
22	Đinh Thị Phương Dung	003217/BP-CCHN; 573 QĐ-SYT ngày 11/6/2024	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Bổ sung thêm Chuyên khoa Nội khoa	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Nội khoa.		
23	Nguyễn Tiến Dũng	003408/BP-CCHN; 112/QĐ-SYT ngày 14/02/2017; 1387/QĐ-SYT ngày 27/12/2024	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện khám, chữa bệnh cơ bản về chuyên khoa Răng Hàm Mặt; Bổ sung thêm chuyên Khoa Nội Khoa	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện khám, chữa bệnh cơ bản về chuyên khoa Răng Hàm Mặt; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Nội khoa.		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề / Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
24	Trần Đình Trọng	003398/BP-CCHN; 1144/QĐ-SYT ngày 14/02/2017	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền; Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh cơ bản về chuyên khoa Tâm thần	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh cơ bản về chuyên khoa Tâm Thần		
25	Bùi Văn Sơn	000510/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ đa khoa		
26	Đoàn Xuân Khởi	000588/BP-CCHN; 681/QĐ-SYT ngày 19/5/2017	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền Thực hiện các kỹ thuật cơ bản về vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền; Thực hiện các kỹ thuật cơ bản về vật lý trị liệu - phục hồi chức năng		
27	Nguyễn Thị Hậu	0002090/BP-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu và phục hồi chức năng	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng kỹ thuật Vật lý trị liệu và phục hồi chức năng		
28	Kiều Tùng Minh	000587/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền		
29	Nguyễn Thị Hương	4102/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng Cao đẳng		
30	Lục Thị Hạnh	000477/BP-CCHN	Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng Trung cấp		
31	Nguyễn Thị Hồng	000113/BP-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng Đại học		
32	Trần Thị Tuyết Nhi	000474/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng Đại học		
33	Huỳnh Thị Thu Trâm	000542/BP-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trung cấp Hộ sinh		
34	Vũ Thị Phương Thảo	0002703/BP-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu và phục hồi chức năng	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng vật lý trị liệu và phục hồi chức năng		
35	Phạm Thị Kiều Xuân	4322/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ y học cổ truyền		
36	Hoàng Ngọc Đức	000480/BP-CCHN; 1530/QĐ-SYT ngày 26/6/2018	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Thực hiện các kỹ thuật cơ bản về vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng Đại học ; Thực hiện các kỹ thuật cơ bản về vật lý trị liệu - phục hồi chức năng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề / Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
37	Trần Thị Hồng Nhung	4623/BP-CCHN; 427/QĐ-SYT ngày 11/3/2025	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Bổ sung thêm Chuyên khoa Da Liễu	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu		
38	Trịnh Văn Tuấn	000108/BP-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng Đại học		
39	Lý Thị Phương Anh	000533/BP-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng Đại học		
40	Nguyễn Thị Minh	0004073/BD-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghịệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh Đại học		
41	Nguyễn Văn Sơn	4605/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
42	Lê Anh Tuấn	4860/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
43	Mai Thanh Cường	4951/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
44	Trần Thị Thu Diễm	002804/BP-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu và phục hồi chức năng	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng Kỹ thuật vật lý trị liệu và phục hồi chức năng		
45	Đoàn Thị Loan	5334/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trung cấp		
46	Bùi Thái Bình	5338/BP-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, v.v	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ đa khoa		
47	San Thụy Thanh Vân	000027/BP-GPHN	Y khoa	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
48	Nguyễn Thị Hồng Thắm	000047/BP-GPHN	Y khoa	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
49	Trần Thị Hằng	5208/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
50	Phan Thị Ngọc Thu	002933/BP-CCHN	Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn, nghịệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng Đại học chuyên ngành Hộ sinh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề / Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
51	Điền Kích	000117/BP - GPHN	Y học dự phòng	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ y học dự phòng		
52	Điền Thị Mỹ Trinh	000096/BP-GPHN	Hộ sinh	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng Đại học chuyên ngành Hộ sinh		
53	Trần Vàng	000320/BP-GPHN	Y sĩ	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ đa khoa		
54	Ngô Thị Hương	000114/BP-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng Đại học		
55	Lâm Thị Kim Oanh	000407/BP-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng Đại học		
56	Phạm Trung Kiên	5402/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng Điều dưỡng		
57	Đoàn Anh Tuấn	4671/BP-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ đa khoa		
58	Nguyễn Văn Ngọc	000317/BP-GPHN	Hình ảnh y học	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng kỹ thuật hình ảnh y học		
59	Hoàng Đình Mạnh	000377/BP-GPHN	Xét nghiệm y học	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Đại học kỹ thuật xét nghiệm y học		
60	Phạm Thị Bé Hương	5172/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trung cấp điều dưỡng		
61	Vũ Thị Thu Hà	0002808/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ đa khoa		
62	Lê Thị Trâm Anh	000256/BP-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng Đại học		

II. TRẠM Y TẾ

I. TRẠM Y TẾ XÃ MINH ĐỨC

63	Phạm Thị Thanh Huyền	4321/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
----	----------------------	--------------	------------------------------	---	-------------------------------------	--	--

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề / Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
64	Vũ Thị Hà	000555/BP-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngành viên chức hộ sinh	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh trung học		
65	Vũ Thị Loan	4804/BP-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ đa khoa		
66	Nguyễn Thị Lý	000618/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ đa khoa		
67	Hoàng Thị Ngân	000304/BP-GPHN	Hộ sinh	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh Cao đẳng		
68	Nguyễn Tiến Thành	000593/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ Y học cổ truyền		
69	Nguyễn Thị Gái	4448/BP-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ đa khoa		
70	Phạm Phương Nam	003420/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ chịu trách nhiệm chuyên môn Trạm Y tế Minh Đức Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
71	Thị Tho	4173/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng Đại học		
72	Trần Kiêm Thị Tiến	000318/BP-GPHN	Hộ sinh	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng đại học chuyên ngành Phụ sản		
2. TRẠM Y TẾ XÃ TÂN KHAI							
73	Hoàng Thị Tuyết	4594/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ y học cổ truyền		
74	Trần Thị Dịu	000405/BP-GPHN	Hộ sinh	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh Cao đẳng		
75	Phan Văn Tập	000606/BP-CCHN; 1582/QĐ-SYT ngày 18/9/2017	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền; Thực hiện các kỹ thuật cơ bản về phục hồi chức năng	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ chịu trách nhiệm chuyên môn Trạm Y tế Tân Khai Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền; Thực hiện các kỹ thuật cơ bản về phục hồi chức năng		
76	Ngô Quang Cầm	5237/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ y học cổ truyền		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề / Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
77	Vũ Thị Hà	000451/BP-GPHN	Hộ sinh	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh Cao đẳng		
78	Trần Thị Lụa	000504/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
79	Lương Thị Thơ	001303/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền		
80	Trần Thị Thanh Nga	001205/BP-CCHN	Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04//2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trung học		
81	Trần Đình Trọng	000503/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
3. TRẠM Y TẾ XÃ TÂN QUAN							
82	Trần Thị Thành	000178/BP-GPHN	Hộ sinh	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh Cao đẳng		
83	Trần Thị Thanh Trang	5176/BP-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ đa khoa		
84	Dương Thị Hồng Thắm	003405/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
85	Lê Thị Hồng Bông	000590/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền		
86	Trần Thị Thu Loan	000176/BP-GPHN	Hộ sinh	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh Cao đẳng		
87	Vì Thị Lượng	4842/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trung học		
88	Nguyễn Thị Tâm	4533/BP-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ đa khoa		
89	Vũ Thị Phương Thanh	000106/BP-GPHN	Hộ sinh	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng Hộ sinh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề / Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
90	Lê Thị Châu	4986/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
91	Lê Hữu Phước	4630/BP-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ đa khoa		
92	Lê Thị Thùy	000296/BP-GPHN	Hộ sinh	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh Cao đẳng		
93	Lâm Thị Thu Hiền	0002739/BP-CCHN	Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trung học		
94	Đinh Xuân Nam	0001691/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ chịu trách nhiệm chuyên môn Trạm Y tế Tân Quan Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
95	Trần Thị Huyền	0001772/BP-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh trung học		
96	Lê Thị Như Ngọc	000104/BP-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng Đại học		

Ghi chú: Ngoài thời gian làm việc như trên, các bác sĩ, nhân viên y tế sẽ tham gia trực, làm thêm giờ theo sự phân công của cơ quan, đơn vị. Trung tâm sẽ bố trí thời gian nghỉ đảm bảo theo luật lao động.

Tân Khai, ngày 15 tháng 8 năm 2025

PHÓ GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM
Y TẾ
KHU VỰC
HỒN QUẢN

BS CKI Dương Minh Chung

BỘ